**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP**

**VỊ TRÍ DỰ TUYỂN VÀO LÀM VIỆC TẠI TRUNG TÂM DỊCH THUẬT - DỊCH VỤ ĐỐI NGOẠI HÀ TĨNH**

*(Kèm theo Quyết định số 31/QĐ-SNgV ngày 15/10/2021 của Giám đốc Sở ngoại vụ Hà Tĩnh*

| **TT** | **Tên loại văn bản** | **Cơ quan ban hành** | **Số, ký hiệu** | **Ngày ban hành** | **Trích yếu** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ TRUNG TÂM VÀ SỞ NGOẠI VỤ** | | | | | |
| 1 | Quyết định | UBND tỉnh | 10/2016/QĐ-UBND | 21/03/2016 | Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Ngoại vụ |  |
| 2 | Quyết định | UBND tỉnh | 1702/QĐ-UBND | 25/6/2011 | Về việc thành lập Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh |  |
| 3 | Quyết định | Sở Ngoai vụ | 41/QĐ-SNgV | 31/12/2017 | Ban hành Quy chế hoạt động của Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh |  |
| **II** | **CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ** | | | | | |
|  | Luật | Quốc hội | 58/QH12 | 15/11/2010 | Luật Viên chức |  |
|  | Luật | Quốc hội | 52/2019/QH14 | 25/11/2019 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức |  |
|  | Luật | Quốc hội | 77/2015/QH13 | 19/06/2015 | Luật tổ chức Chính quyền địa phương |  |
|  | Luật | Quốc Hội | 24/2018/QH14 | 12/06/2018 | Luật An ninh mạng |  |
|  | Luật | Chính phủ | 47/2014/QH13 | 16/6/2014 | Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam |  |
|  | Luật | Quốc Hội | 51/2019/QH14 | 25/11/2019 | Luật sửa đổi một số điều của Luật xuất nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam |  |
|  | Luật | Quốc Hội | 49/2019/QH14 | 22/11/2019 | Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam |  |
|  | Luật | Quốc Hội | 16/2012/QH13 | 21/6/2012 | Luật Quảng Cáo |  |
|  | Luật | Quốc Hội | 09/2017/QH14 | 19/06/2017 | Luật Du lịch |  |
|  | Nghị định | Chính phủ | 90/2020/NĐ-CP | 13/08/2020 | Nghị định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức |  |
|  | Nghị định | Chính Phủ | 82/2015/ND-CP | 24/9/2015 | Về miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài |  |
|  | Nghị định | Chính phủ | 111/2011/NĐ-CP | 05/12/2011 | Về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự |  |
|  | Nghị định | Chính phủ | 181/2013/NĐ-CP | 14/11/2013 | Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo |  |
|  | Nghị định | Chính phủ | 94/2015/NĐ-CP | 16/10/2015 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/08/2007 về XNC, cư trú của công dân Việt Nam |  |
|  | Thông Tư | Bộ Ngoại giao | 02/2012/TT-BNG | 20/03/2012 | Hướng dẫn thực hiện một số quy định của nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 5/12/2011 của Chính phủ về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự |  |
|  | Thông tư | Bộ Ngoai giao | 03/2016/TT-BNG | 30/06/2016 | Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và công hàm đề nghị cấp thị thực |  |
|  | Thông tư | Bộ Ngoại giao | 04/2020/TT-BNG | 25/09/2020 | Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực |  |
|  | Quyết định | Bộ Nội vụ | 03/2007/QĐ-BNV | 26/02/2007 | Về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương |  |
|  | Quyết định | UBND tỉnh | 18/2021/QĐ-UBND | 15 /4 /2021 | Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh |  |
|  | Chương trình hành động | Tỉnh ủy | 479-CTr/TU | 19/01/2017 | Thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của BCH TW Đảng Khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới |  |
|  | Kế hoạch | UBND tỉnh | 357/KH-UBND | 05/11/2018 | Kế hoạch hành động triển khai công tác đối ngoại giai đoạn 2018-2021 và các năm tiếp theo. |  |
|  | Kế hoạch | UBND tỉnh | 53/KH-UBND | 26/02/2021 | Kế hoạch hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế năm 2021. |  |
|  | Nghị định | Chính phủ | 111/2011/NĐ-CP | 05/12/2011 | Về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hoá lãnh sự |  |
|  | Luật | Quốc hội | 51/2019/QH14 | 25/11/2019 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam |  |
|  | Luật | Quốc hội | 47/2014/QH13 | 16/6/2014 | Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam |  |
|  | Luật | Quốc hội | 49/2019/QH14 | 22/11/2019 | Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam |  |
|  | Nghị quyết | Bộ Chính trị | 22-NQ/TW | 10/4/2021 | Về hội nhập quốc tế |  |
|  | Nghị quyết | BCH Trung ương Đảng | 06-NQ/TW | 05/11/2016 | Về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới |  |
|  | Quy định | Ban Bí thư | 02-QĐi/TW | 29/6/2020 | Về lễ tân đối ngoại Đảng |  |
|  | Quyết định | Bộ Ngoại giao | 2280/QĐ-BNG | 28/8/2012 | Uỷ quyền cho Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh tiếp nhận hồ sơ chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hoá lãnh sự và trả kết quả tại địa phương |  |
|  | Quyết định | UBND tỉnh | 51/2019/QĐ-UBND | 20/9/2019 | Ban hành Quy định về nghi lễ đối ngoại trong việc đón tiếp khách nước ngoài đến thăm, làm việc và tham dự các sự kiện trên địa bàn tỉnh |  |
|  | Quyết định | Sở Ngoại vụ | 26/QĐ-SNgV | 28/10/2013 | Về việc uỷ quyền cho Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Ngoại vụ Hà Tĩnh. |  |
|  |  |  |  |  | Tìm hiểu về: Tổ chức phi chính phủ nước ngoài (NGO), APEC, Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Công ước viên của Bộ Ngoại giao ngày 24/4/1963 về quan hệ lãnh sự |  |